|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **Năm học ................**  **Môn: LỊCH SỬ 9**  **Thời gian: 45 phút** (*Không kể thời gian giao* *đề*) |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Thông hiểu** | | **Nhận biết** | | **Vận dụng thấp** | | **Vận dụng cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
|  |  |  |  |  |
| **Liên Xô và các nước Đông Âu** | - Thành tựu Liên Xô đạt được từ 1946 – 1950. |  | - Thành tựu Liên Xô đạt được từ 1946 – 1950. |  |  |  |  |  |  |
| Số câu.  Số điểm  Tỉ lệ | Số câu:2  Số điểm: 0,25  Tỉ lệ:5% |  | Số câu:2  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ:5% |  |  |  |  |  | Số câu:4  Số điểm: 1  Tỉ lệ: 10% |
| **Tình hình chung của châu Á** | - Đường lối cải cách – mở cửa của Trung Quốc từ 1978 - nay |  | - Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa |  |  |  |  |  |  |
| Số câu.  Số điểm  Tỉ lệ | Số câu:1  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ:2,5% |  | Số câu:1  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ: 2,5% |  |  |  |  |  | Số câu:2  Số điểm:  0,5  Tỉ lệ:5% |
| **Tình hình chung của các nước Đông Nam Á** | - Tổ chức Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN). |  | - Nguyên nhân thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á. |  |  | Thời cơ và thách thức khi Việt Nam tham gia ASEAN. |  |  |  |
| Số câu.  Số điểm  Tỉ lệ | Số câu:3  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ:7,5% |  | Số câu:1  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ:2,5% |  |  | Số câu:1  Số điểm:2  Tỉ lệ:20% |  |  | Số câu:5  Số điểm:3  Tỉ lệ:30% |
| **Tình hình chung của châu Phi** | - Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Phi. |  | - Chế độ phân biệt chủng tộc.  - Hiến pháp Nam Phi. |  |  |  |  |  |  |
| Số câu.  Số điểm  Tỉ lệ | Số câu:2  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ:5% |  | Số câu:2  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ:5% |  |  |  |  |  | Số câu:4  Số điểm:1  Tỉ lệ:10% |
| Tình hình chung của khu vực Mĩ Latinh | - Tình hình Mĩ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ 2. |  | - Tình hình Mĩ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai. | Phong trào cách mạng Cu-ba | - So sánh phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh với châu Á và châu Phi.  - Đóng góp của Phi-đen Cac-tơ-rô với cách mạng Cu-ba. |  |  |  |  |
| Số câu.  Số điểm  Tỉ lệ | Số câu:2  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ:5% |  | Số câu:2  Số điểm:  0,25  Tỉ lệ:5% | Số câu:1  Số điểm:3  Tỉ lệ:30% | Số câu:2  Số điểm:0,25  Tỉ lệ:5% |  |  |  | Số câu:7  Số điểm:  4,5  Tỉ lệ:45% |
| T.số câu.  T.điểm  Tỉ lệ | Số câu:10  Số điểm:  2,5  Tỉ lệ:25% |  | Số câu:8  Số điểm:2  Tỉ lệ:20% | Số câu:1  Số điểm:3  Tỉ lệ:30% | Số câu:2  Số điểm:0,5  Tỉ lệ:5% | Số câu:1  Số điểm:2  Tỉ lệ: 20% |  |  | Số câu:22 Số điểm: 10  Tỉ lệ:  100% |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **Năm học ................**  **Môn: LỊCH SỬ 9**  **Thời gian: 45 phút** (*Không kể thời gian giao* *đề*) |

**A. TRẮC NGHIỆM (5 điểm) : *Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng***

**1. Sự kiện nổi bật nào đã diễn ra ở Liên Xô năm 1949?**

A. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.

B. Liên Xô hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ tư.

C. Liên Xô lần đầu tiên đưa người lên thám hiểm Mặt Trăng.

D. Liên Xô hoàn thành xây dựng nhà máy điện nguyên tử Tréc-nô-bưn.

**2. Liên Xô chú trọng vào ngành kinh tế nào để phát triển đất nước sau chiến tranh thế giới thứ hai?**

A. Phát triển công nghiệp nhẹ.

B. Phát triển công nghiệp truyền thống.

C. Phát triển công nghiệp nặng.

D. Phát triển công – nông – thương nghiệp.

**3. Đường lối chung của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong thời kì cải cách - mở cửa từ 1978 lấy nội dung nào làm trung tâm?**

A. Phát triển kinh tế.

B. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

C. Xây dựng nền kinh tế thị trường.

D. Xây dựng xã hội công bằng, ổn định, văn minh.

**4. Năm nước tham gia sáng lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) là**

A. Thái Lan, Xin-ga-po, Phi-lip-pin, Bru-nây, Ma-lai-xi-a.

B. Thái Lan, Xin-ga-po, Phi-lip-pin, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a.

C. Thái Lan, Mi-an-ma, Phi-lip-pin, Bru-nây, Ma-lai-xi-a.

D. Thái Lan, Việt Nam, Phi-lip-pin, Bru-nây, Ma-lai-xi-a.

**5. Mục tiêu thành lập Hiệp hội Đông Nam Á (ASEAN) là gì?**

A. Chống lại sự xâm lược của Mĩ.

C. Chống lại ảnh hưởng của phương Tây về kinh tế.

D. Hình thành liên minh quân sự để bành chướng thế lực ra bên ngoài.

D. Phát triển kinh tế, văn hóa, cùng nỗ lực hợp tác chung giữa các nước.

**6. Đối với tổ chức ASEAN, ngày 28/7/1995 diễn ra sự kiện lịch sử nào?**

A. Lào ra nhập ASEAN.

B. Bru-nây ra nhập ASEAN.

C. Việt Nam ra nhập ASEAN.

D. Mi-an-ma ra nhập ASEAN.

**7. Khu vực nào bùng nổ sớm nhất phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Phi?**

A. Khu vực Đông Phi.

B. Khu vực Bắc Phi.

C. Khu vực Nam Phi.

D. Khu vực Tây Phi.

**8. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, nhân tố chủ yếu thúc đẩy sự phát triển phong trào đấu tranh giành độc lập của các nước châu Phi là gì?**

A. Chủ nghĩa thực dân châu Âu suy yếu.

B. Sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân châu Phi.

C. Phong trào đấu tranh của người da đen phát triển mạnh mẽ.

D. Giai cấp tư sản trưởng thành, nhanh chóng năm lấy ngọn cờ lãnh đạo.

**9. Sự kiện lịch sử nào đã diễn ra ở Cu-ba vào tháng 1 năm 1959?**

A. Thành lập lực lượng quân giải phóng Cu-ba.

B. Mặt trận dân tộc giải phóng Cu-ba được thành lập.

C. Chế độ độc tài Ba-tix-ta sụp đổ, nước Cộng hòa Cu-ba ra đời.

D. Khởi nghĩa vũ trang lan rộng khắp Cu-ba.

**10. Kẻ thù chủ yếu của nhân dân Mĩ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là ai?**

A. Chủ nghĩa phát xít.

B. Chế độ tay sai của chủ nghĩa thực dân mới.

C. Chủ nghĩa thực dân cũ.

D. Chế độ phân biệt chủng tộc.

**11. Vì sao Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử năm 1949 lại có ý nghĩa quan trọng?**

A. Lực lượng quân sự của Liên Xô và Mĩ cân bằng.

B. Đánh dấu bước phát triển khoa học – kĩ thuật của Liên Xô.

C. Cân bằng quân sự, phá vỡ thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mĩ.

D. Mĩ mất thế độc quyền, không còn hù dọa thế giới bằng vũ khí hạt nhân.

**12. Thành tựu Liên Xô đạt được trong khôi phục kinh tế (1945 – 1950) có ý nghĩa quan trọngnhư thế nào?**

A. Thể hiện sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc.

B. Đạt thế cân bằng về chiến lược quân sự với Mĩ.

C. Ủng hộ phong trào cách mạng giải phóng dân tộc.

D. Tạo điều kiện vật chất, kĩ thuật để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**13. Tại sao nói sự kiện nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1/10/1949) có ý nghĩa quan trọng?**

A. Làm xói mòn và sụp dổ trật tự hai cực I-an-ta.

B. Thúc đẩy sự phát triển của Phong trào không liên kết.

C. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên toàn châu Á.

D. Làm cho hệ thống Xã hội chủ nghĩa mở rộng từ châu Âu sang châu Á.

**14. Vì sao các nước trong khu vực Đông Nam Á lại thành lập tổ chức ASEAN?**

A. Thiết lập sự ảnh hưởng của mình với các nước khác bên ngoài.

B. Hợp tác với các nước phương Tây cùng nhau phát triển.

C. Sự cần thiết và theo trào lưu chung của thế giới.

D. Hợp tác cùng nhau phát triển, hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.

**15. Hiến pháp Nam Phi (11/1993) được thông qua có ý nghĩa như thế nào?**

A. Đưa N.Man-đê-la lên làm Tổng thống.

B. Đưa Nam Phi trở thành một nước Cộng hòa.

C. Xóa bỏ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc A-pác-thai.

D. Chủ nghĩa thực dân cũ ở Nam Phi bị lật đổ.

**16. Em hiểu thế nào về “Chủ nghĩa A-pác-thai”?**

A. Chế độ độc tài chuyên chế.

B. Chế độ phân biệt chủng tộc hết sức tàn bạo.

C. Biểu hiện của chế độ đàn áp bóc lột thực dân cũ.

D. Biểu hiện của chủ nghĩa thực dân mới.

**17. Lý do chủ yếu nào khiến khu vực Mĩ Latinh trở thành “sân sau” của Mĩ, sau chiến tranh thế giới thứ hai?**

A. Là khu vực chiếm đóng trực tiếp của quân đội Mĩ.

B. Bị Mĩ khống chế, lệ thuộc về kinh tế, phải nhận viện trợ từ Mĩ.

C. Cùng liên minh quân sự với Mĩ.

D. Là nơi có trình độ phát triển thấp, phải nhận viện trợ từ Mi.

**18. Trong thập niên 60 – 70 của thế kỉ XX, Mĩ Latinh được mệnh danh là “Lục địa bùng cháy” vì lí do**

A. bùng nổ cao trào đấu tranh vũ trang mạnh mẽ.

B. Cách mạng Cu-ba thành công.

C. chế độ độc tài Ba-tix-ta sụp đổ.

D. giành được độc lập từ tay chủ nghĩa thực dân cũ.

**19. Điểm khác nhau giữa phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh với châu Á và châu Phi?**

A. Đấu tranh chống lại chế độ độc tài Ba-tix-ta.

B. Đấu tranh chống lại chế độ độc tài thân Mĩ và thoát khỏi sự lệ thuộc nặng nề vào Mĩ.

C. Đấu tranh giải phóng dân tộc khỏi ách cai trị của thực dân cũ.

D. Đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng đất nước.

**20. Nhận xét nào đúng về đóng góp quan trọng của lãnh tụ Phi-đen Cát-xtơ-rô cho phong trào giải phóng dân tộc ở Cu-ba?**

A. Khởi xướng phong trào cách mạng văn hóa ở Cu-ba.

B. Đưa nền kinh tế Cu-ba phát triển một cách nhanh chóng.

C. Đưa Cu-ba trở thành nước dân chủ tiến bộ.

D. Lãnh đạo cuộc đấu tranh vũ trang ở Cu-ba.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1: (3 điểm):** Trình bày phong trào cách mạng ở Cu-ba *(diễn biến, kết quả)*?

**Câu 2: (2 điểm):** Khi tham gia tổ chức ASEAN, Việt Nam sẽ có những thời cơ và thách thức gì?

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **Năm học ................**  **Môn: LỊCH SỬ 9**  **Thời gian: 45 phút** (*Không kể thời gian giao* *đề*) |

**A. TRẮC NGHIỆM (5 điểm):** Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | A | C | A | B | D | C | B | A | C | B |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | C | D | D | D | B | C | B | A | B | C |

**B. TỰ LUẬN (5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 (3 điểm) | \* Diễn biến:  - Ngày 26/7/1953 quân cách mạng tấn công trại lính Môn-ca-đa mở đầu thời kì đấu tranh vũ trang.  - Sau gần hai năm bị giam cầm, năm 1955 Phi-đen được trả tự do và bị trục xuất sang Mê-hi-cô.  - Cuối tháng 11 năm 1956 Phi-đen trở về nước tiếp tục lãnh đạo phong trào cách mạng  - Từ cuối năm 1958 lực lượng cách mạng lớn mạnh, liên tiếp mở các cuộc tấn công.  \* Kết quả:  - Ngày 1/1/1959, chế độ độc tài Batixta bị lật đổ.  - Cuộc cách mạng nhân dân ở Cu-ba đã giành được thắng lợi. | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| 2 (2 điểm) | - Thời cơ:  + Tạo cơ hội cho Việt Nam giao lưu, trao đổi với các nước trong khu vực.  + Học tập và tiếp thu khoa học kĩ thuật mới tiên tiến, cách quản lý…..  + Đưa hàng hóa nước ta ra thị trường các nước trong khu vực, tạo điều kiện cạnh tranh phát triển kinh tế.  ……………….  - Thách thức:  + Nếu không nắm bắt thời cơ chuyển giao công nghệ → tụt hậu xa hơn.  + Tiếp thu một cách ồ ạt, không chọn lọc dễ bị hoà tan mất bản sắc dân tộc. | 1  1 |